**EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (TIẾT 1)**

**TOÁN**

**-- 161 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Thực hành cộng, trừ, nhân, chia các số trong phạm vi 100 000 và vận dụng để tính giá trị của biểu thức và giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

- Thực hiện tính được chu vi, diện tích hình chữ nhật, hình vuông.

- Đọc và nêu được một số nhận xét đơn giản từ thông tin trên bảng số liệu thống kê.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Một số trò chơi khởi động tạo không khí vui vẻ cho lớp học.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Bảng phụ.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - Chơi trò chơi “Lời mời chơi” cả lớp.  - GV tổ chức cho HS chơi, nhắc lại cách chơi, luật chơi.  - GV nhận xét, củng cố kiến thức.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: ( 20-25’)**  - Mục tiêu:  + Thực hành cộng, trừ, nhân, chia các số trong phạm vi 100 000 và vận dụng để tính giá trị của biểu thức và giải quyết vấn đề trong thực tiễn.  + Thực hiện tính được chu vi, diện tích hình chữ nhật, hình vuông.  + Đọc và nêu được một số nhận xét đơn giản từ thông tin trên bảng số liệu thống kê.  - Cách tiến hành:  **Bài 1/T100**  - Yêu cầu HS làm bài vào vở.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  **Bài 2/T100**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài.  - Khi tính giá trị của biểu thức chúng ta cần chú ý điều gì?  - GV tổ chức cho HS làm bài vào vở, 2 HS làm bảng phụ.  - GV chốt kiến thức, nhấn mạnh lại các quy tắc khi tính giá trị của biểu thức và những lưu ý khi tính giá trị của biểu thức.  **Bài 3/T100**  - Bài tập yêu cầu gì?  - Gọi HS nhắc lại quy tắc tính chu vi hình vuông.  - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở, đại diện 1 nhóm trình bày bài làm.  - GV nhận xét, củng cố cho HS quy tắc tính chu vi hình vuông.  **3. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, sau khi học sinh học bài.  - Cách tiến hành:  **Bài 6/T101**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 6.  Graphical user interface, application  Description automatically generated  - HS thực hiện theo nhóm.  a) Chọn 2 đồ vật muốn mua và tính số tiền phải trả.  b) Với 100 000 đồng lựa chọn những đồ vật để mua được nhiều loại nhất.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV chốt lại, liên hệ một số hoạt động thực tế cho HS trải nghiệm. VD: trò chơi đi chợ, đi siêu thị.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS tham gia chơi trò chơi.  + HS đưa ra những lời mời ôn lại kiến thức đã học, bạn nào nhận được lời mời sẽ thực hiện lời mời. VD:  + A: Mời bạn nêu cách tính diện tích hình chữ nhật và VD.  + B: Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta lấy chiều dài nhân với chiều rộng (cùng đơn vị đo). VD: tính diện tích hình chữ nhật có chiều dài 6cm, chiều rộng 3cm là: 6 x 3 = 18 (cm).  - HS đặt tính và tính vào vở, đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - HS nêu một số chú ý khi thực hiện cộng, trừ, nhân, chia trong phạm vi 100 000.  - HS nêu yêu cầu bài.  - HS nêu lại các quy tắc khi tính giá trị của biểu thức:  + Khi biểu thức chứa dấu ngoặc thực hiện tính trong ngoặc trước.  + Khi biểu thức có dấu cộng, trừ, nhân, chia ta thực hiện nhân, chia trước, cộng, trừ sau.  - HS thực hiện làm bài theo yêu cầu, chữa bài, nhận xét bài bạn.  - 1 HS nêu đề bài, phân tích bài  - Bài tập yêu cầu tính chu vi của khung tranh hình vuông có cạnh là 75cm.  - 1 vài HS nhắc lại: muốn tính chu vi hình vuông ta lấy độ dài của 1 cạnh nhân 4.  - Đại diện nhóm làm bảng phụ, chia sẻ bài làm với cả lớp.  - HS nêu yêu cầu bài 6.  - HS làm bài theo nhóm.  - Đại diện từng nhóm trình bày: lựa chọn món đồ cần mua rồi tính số tiền phải trả.  - Nêu đồ vật có thể mua được.  - HS liên hệ thực tế và nêu. |

**Điều chỉnh sau bài dạy*:***

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

**TOÁN**

**-- 162 --**

**EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Thực hành cộng, trừ, nhân, chia các số trong phạm vi 100 000 và vân dụng để tính giá trị của biểu thức và giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

- Đọc và nêu được một số nhận xét đơn giản từ thông tin trên bảng số liệu thống kê.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Phiếu học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Giúp học sinh ôn lại những kiến thức đã học.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1:  + Câu 2:  - GV Nhận xét, tuyên dương.  *=> GV dẫn dắt vào bài mới:* Tiết học hôm nay cô và cả lớp cùng tiếp tục ôn lại những gì đa học qua các bài tập tiếp theo: Em ôn lại những gì đã học (T2)  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**:  **(20-22’)**  **-** Mục tiêu:  + Đọc và nêu được một số nhận xét đơn giản từ thông tin trên bảng số liệu thống kê.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 4/T101**  **\* Bảng sau cho biết số trường tiểu học ở Việt Nam từ năm 2015 đến năm 2019:**    **- Đọc bảng trên và trả lời câu hỏi:**  - GV chia nhóm, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  a) Năm học nào có số lượng trường Tiểu học nhiều nhất?  b) Số lượng trường Tiểu học năm học 2017-2018 ít hơn số lượng trường Tiểu học năm học 2016-2017 là bao nhiêu trường?  c) Làm tròn số trường Tiểu học ở Việt Nam trong bảng trên đến hàng nghìn và đọc các số vừa làm tròn.  d) Tuấn nhân xét: “Số lượng trường Tiểu học ở Việt Nam giảm dần qua các năm học”. Em có đồng ý với nhận xét của Tuấn không?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5/T101**  - GV chia nhóm, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  - Cách tiến hành:  - GV hướng dẫn các nhóm cách trao đổi:  a) Các em cần lựa chọn 2 món đồ em muốn mua và tính số tiền cần trả.  b) Thảo luận: Nếu em có 100 000 đồng em lựa chọn những đồ vật nào để mua được nhiều loại nhất.  - GV chia nhóm, các nhóm thảo luận và chọn theo yêu cầu.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  + Trả lời  - HS lắng nghe.  - HS làm việc theo nhóm.  - Đại diện các nhóm trình bày:  a) Năm học 2015-2016 có số lượng trường Tiểu học nhiều nhất.  b) Số lượng trường Tiểu học năm học 2017-2018 ít hơn số lượng trường Tiểu học năm học 2016-2017: 88 trường.  c) Đọc sác số vừa làm tròn: 16 000; 16 000, 15 000, 14 000.  d) Em đồng ý với nhận xét của Tuấn.  - HS lắng nghe.  - HS làm việc theo nhóm.  - Đại diện các nhóm trình bày:  a) Ước lượng tầm 1 000g  b) Ước lương tầm 6 000 ml  - HS lắng nghe  - HS làm việc theo nhóm.  - Đại diện các nhóm trình bày:  VD:  a) Em mua 1 quyển sách và 1 quả bóng hết 98 000 đồng.  b) Nếu em có 100 000 đồng em lựa chọn mua: máy bay, quyển sách và rubic.  - HS lắng nghe |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................